

**CHÍNH PHỦ**  
-----  
Số : 14/2006/NĐ-CP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2006*

**NGHỊ ĐỊNH**  
**Về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã,**  
**thị trấn thuộc huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang,

**NGHỊ ĐỊNH :**

**Điều 1.** Nay điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn thuộc huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn thuộc huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang:

a) Giải thể các xã thuộc huyện Na Hang sau đây: xã Thúy Loa, xã Xuân Tân, xã Xuân Tiến, xã Trùng Khánh và xã Vĩnh Yên.

b) Điều chỉnh địa giới hành chính các xã giải thể như sau:

- Điều chỉnh 8.736 ha diện tích tự nhiên của xã Thúy Loa về xã Phúc Yên quản lý.

- Điều chỉnh 3.222 ha diện tích tự nhiên của xã Thúy Loa, 6.950 ha diện tích tự nhiên của xã Xuân Tân, 165 ha diện tích tự nhiên của xã Xuân Tiến về xã Khuôn Hà quản lý.

- Điều chỉnh 5.946 ha diện tích tự nhiên của xã Xuân Tiến, 3.048 ha diện tích tự nhiên và 545 nhân khẩu của xã Trùng Khánh về xã Thượng Lâm quản lý.

- Điều chỉnh 1.500 ha diện tích tự nhiên của xã Trùng Khánh, 620 ha diện tích tự nhiên của xã Vĩnh Yên về xã Khâu Tinh quản lý.

- Điều chỉnh 1.450 ha diện tích tự nhiên của xã Trùng Khánh về xã Côn Lôn quản lý.

- Điều chỉnh 3.167 ha diện tích tự nhiên và 495 nhân khẩu của xã Trùng Khánh, 342 nhân khẩu của xã Vĩnh Yên về xã Năng Khả quản lý.

- Điều chỉnh 4.536 ha diện tích tự nhiên của xã Vĩnh Yên về xã Sơn Phú quản lý.

- Điều chỉnh 1.686 ha diện tích tự nhiên và 109 nhân khẩu của xã Vĩnh Yên về thị trấn Na Hang quản lý.

- Điều chỉnh 258 nhân khẩu của xã Thúy Loa, 872 nhân khẩu của xã Xuân Tân, 1.845 nhân khẩu của xã Xuân Tiến, 456 nhân khẩu của xã Trùng Khánh, 436 nhân khẩu của xã Vĩnh Yên về huyện Chiêm Hóa quản lý.

- Điều chỉnh 3.492 nhân khẩu của xã Thúy Loa, 288 nhân khẩu của xã Xuân Tiến, 978 nhân khẩu của xã Trùng Khánh, 658 nhân khẩu của xã Vĩnh Yên về huyện Yên Sơn quản lý.

- Điều chỉnh 123 nhân khẩu của xã Xuân Tiến, 645 nhân khẩu của xã Trùng Khánh, 1.781 nhân khẩu của xã Xuân Tân về huyện Hàm Yên quản lý.

c) Điều chỉnh địa giới hành chính một số xã khác của huyện Na Hang:

- Điều chỉnh 550 ha diện tích tự nhiên của xã Phúc Yên về xã Khuôn Hà quản lý; 349 nhân khẩu của xã Phúc Yên về xã Lăng Can quản lý.

- Điều chỉnh 600 ha diện tích tự nhiên của xã Khuôn Hà về xã Phúc Yên quản lý.

- Điều chỉnh 350 ha diện tích tự nhiên của xã Sơn Phú về xã Khâu Tinh quản lý.

- Điều chỉnh 1.200 ha diện tích tự nhiên và 346 nhân khẩu của xã Khâu Tinh về xã Sơn Phú quản lý.

- Điều chỉnh 332 nhân khẩu của xã Khâu Tinh và 930 nhân khẩu của xã Sơn Phú về huyện Yên Sơn quản lý.

- Điều chỉnh 420 ha diện tích tự nhiên và 1.034 nhân khẩu của xã Thanh Tương về thị trấn Na Hang quản lý.

- Điều chỉnh 560 ha diện tích tự nhiên và 550 nhân khẩu của xã Năng Khả về thị trấn Na Hang quản lý.

2. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn thuộc huyện Na Hang:

a) Huyện Na Hang:

Huyện Na Hang có 147.166 ha diện tích tự nhiên và 54.742 nhân khẩu, có 17 đơn vị hành chính trực thuộc (trong đó có 16 xã và 01 thị trấn).

- Xã Đà Vị có 7.945 ha diện tích tự nhiên và 5.117 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Đà Vị:** Đông giáp xã Cao Tân, xã Cao Thượng, xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Tây giáp các xã Khâu Tinh, xã Yên Hoa, xã Sơn Phú; Nam giáp xã Sơn Phú, xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Bắc giáp các xã Hồng Thái, xã Yên Hoa.

- Xã Yên Hoa có 5.808 ha diện tích tự nhiên và 4.538 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Yên Hoa:** Đông giáp các xã Đà Vị, xã Hồng Thái, xã Cổ Linh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Tây giáp xã Côn Lôn, xã Khâu Tinh; Nam giáp xã Khâu Tinh, xã Đà Vị; Bắc giáp xã Thượng Nông.

- Xã Hồng Thái có 1.575 ha diện tích tự nhiên và 1.347 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Hồng Thái:** Đông giáp xã Cổ Linh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Tây giáp xã Yên Hoa; Nam giáp xã Đà Vị; Bắc giáp xã Công Bằng, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Xã Thượng Nông có 5.291 ha diện tích tự nhiên và 4.084 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Thượng Nông:** Đông giáp xã Công Bằng, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Tây giáp xã Sinh Long, xã Côn Lôn; Nam giáp xã Yên Hoa, xã Côn Lôn; Bắc giáp xã Thượng Giáp.

- Xã Thượng Giáp có 2.932 ha diện tích tự nhiên và 1.715 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Thượng Giáp:** Đông giáp xã Công Bằng, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; Tây giáp xã Thượng Nông; Nam giáp xã Thượng Nông; Bắc giáp xã Đường Âm, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang; xã Yên Thổ, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- Xã Sinh Long có 10.653 ha diện tích tự nhiên và 2.052 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Sinh Long:** Đông giáp xã Thượng Nông, xã Côn Lôn; Tây giáp xã Khuôn Hà; Nam giáp xã Thượng Lâm, xã Côn Lôn; Bắc giáp xã Phiêng Luông, xã Yên Cường, xã Đường Hồng, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

- Xã Lăng Can có 7.293 ha diện tích tự nhiên và 4.161 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Lăng Can:** Đông giáp xã Khuôn Hà, xã Thượng Lâm, xã Năng Khả; Tây giáp xã Xuân Lập, xã Bình An, huyện Chiêm Hóa; Nam giáp xã Thổ Bình, huyện Chiêm Hóa; Bắc giáp xã Phúc Yên, xã Khuôn Hà.

- Xã Xuân Lập có 7.541 ha diện tích tự nhiên và 1.782 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Xuân Lập:** Đông giáp xã Phúc Yên, huyện Na Hang; Tây giáp xã Bạch Ngọc, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Nam giáp xã Bình An, huyện Chiêm Hóa; xã Lăng Can; Bắc giáp xã Phúc Yên; xã Ngọc Minh, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Xã Phúc Yên có 17.449 ha diện tích tự nhiên và 2.615 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Phúc Yên:** Đông giáp xã Khuôn Hà; Tây giáp xã Xuân Lập; xã Ngọc Minh, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Nam giáp xã Lăng Can, xã Xuân Lập; Bắc giáp xã Thượng Tân, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

- Xã Khuôn Hà có 14.087 ha diện tích tự nhiên và 3.041 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Khuôn Hà:** Đông giáp xã Sinh Long, xã Thượng Lâm; Tây giáp xã Phúc Yên; Nam giáp xã Lăng Can; Bắc giáp xã Phiêng Luông, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

- Xã Thượng Lâm có 14.256 ha diện tích tự nhiên và 4.305 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Thượng Lâm:** Đông giáp xã Khâu Tinh, xã Côn Lôn; Tây giáp xã Khuôn Hà, xã Lăng Can; Nam giáp xã Năng Khả; Bắc giáp xã Sinh Long.

- Xã Sơn Phú có 12.892 ha diện tích tự nhiên và 2.477 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Sơn Phú:** Đông giáp xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Tây giáp xã Thanh Tương, thị trấn Na Hang; Nam giáp xã Thanh Tương; Bắc giáp xã Khâu Tinh, xã Đà Vị.

- Xã Khâu Tinh có 8.545 ha diện tích tự nhiên và 1.159 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Khâu Tinh:** Đông giáp xã Sơn Phú, xã Yên Hoa; Tây giáp xã Thượng Lâm; Nam giáp xã Sơn Phú, thị trấn Na Hang; Bắc giáp xã Côn Lôn, xã Yên Hoa.

- Xã Côn Lôn có 5.716 ha diện tích tự nhiên và 1.921 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Côn Lôn:** Đông giáp xã Yên Hoa, xã Thượng Nông; Tây giáp xã Sinh Long; Nam giáp xã Khâu Tinh; Bắc giáp xã Thượng Nông.

- Xã Thanh Tương có 10.310 ha diện tích tự nhiên và 2.637 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Thanh Tương:** Đông giáp xã Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; Tây giáp xã Hùng Mỹ, xã Phúc Sơn, huyện Chiêm Hóa; Nam giáp xã Yên Lập, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa; Bắc giáp thị trấn Na Hang, xã Năng Khả, xã Sơn Phú.

- Xã Năng Khả có 10.510 ha diện tích tự nhiên và 5.007 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính xã Năng Khả:** Đông giáp thị trấn Na Hang; Tây giáp xã Phúc Sơn, huyện Chiêm Hóa; Nam giáp xã Thanh Tương; Bắc giáp xã Thượng Lâm.

- Thị trấn Na Hang có 4.363 ha diện tích tự nhiên và 6.784 nhân khẩu.

**Địa giới hành chính thị trấn Na Hang:** Đông giáp xã Sơn Phú; Tây giáp xã Năng Khả; Nam giáp xã Thanh Tương; Bắc giáp xã Khâu Tinh.

b) Sau khi tiếp nhận số nhân khẩu của huyện Na Hang chuyển về:

- Huyện Yên Sơn có 187.385 nhân khẩu.

- Huyện Chiêm Hóa có 139.324 nhân khẩu.

- Huyện Hàm Yên có 109.537 nhân khẩu.

**Điều 2.** Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Mọi quy định trước đây trái Nghị định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này ./.

### TM. CHÍNH PHỦ THỦ TƯỚNG

**Nơi nhận :**

- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ : Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; đã ký
- Tổng cục Thống kê;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- VPCP : BTCN, các PCN,
- các Vụ : ĐP, TCCB, TH, Công báo;
- Lưu : VT, NC (5). HL

**Phan Văn Khải**